

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số: 134/2023/HSST

Ngày 27 - 12 - 2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Huy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Thị Tuyết Nhung;

2. Ông Nguyễn Khương Duy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chi - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Trần Công Thắng- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị (Địa chỉ: Số 45-Lê Lợi, thành phố Đ), Tòa án nhân dân thành phố Đ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 126/2023/TLST-HS ngày 29/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 124/2023/QĐXXST-HS ngày 15/12/2023 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 124B/TB- TA ngày 22/12/2023 đối với bị cáo:

Lê Quang T (Tên gọi khác: L), sinh ngày 20/10/1986, tại: Tỉnh Quảng Trị; Nơi đăng ký thường trú: Khu phố H, Phường M, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; Nơi ở hiện tại: Khu phố N, Phường M, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Quang Th, sinh năm 1952 và bà Lê Thị Th, sinh năm 1955; Gia đình bị cáo có 06 anh, chị em, bị cáo là con thứ ba; Vợ, con: chưa có. Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/8/2023 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*** Người đại diện theo pháp luật, đồng thời là người bào chữa của bị cáo:**

Ông Lê Quang Hoàng L, sinh năm 1979; địa chỉ: Khu phố N, Phường M, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị (Anh trai của bị cáo). Có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

- Ông Nguyễn Đức D, sinh năm 1981; địa chỉ: Khu phố MM, Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Ông Hoàng Đức P, sinh năm 1995; địa chỉ: Khu phố H, Phường M, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Ông Nguyễn Minh Hoàng Đ, sinh năm 1996; địa chỉ: Khu phố MM, Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Ông Bùi Xuân Th, sinh năm 1993; địa chỉ: Xã H, huyện L, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Ông Phạm Hữu Ph, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn T, xã V, huyện VL, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Ông Lê Anh S, sinh năm 1993; địa chỉ: Khu phố S, thị trấn H, huyện VL, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

- Ông Hà Trung Th, sinh năm 1985; địa chỉ: Khu phố T, Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Ông Hoàng Ngọc T, sinh năm 1990; địa chỉ: Khu phố H, Phường M, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Ông Nguyễn Trung H, sinh năm 1990; địa chỉ: Khu phố MM, Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Bà Nguyễn Thị Thanh L, sinh năm 1987; địa chỉ: Khu phố T, Phường M, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Ông Hồ Ngọc D, sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn SP, xã VL, huyện VL, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Bà Nguyễn Thị Tuyết Tr, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn DV, xã VL, huyện VL, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Ông Huỳnh Ngọc H, sinh năm 1988; địa chỉ: Khu phố S, Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Ông Trần Minh T, sinh năm 1989; địa chỉ: Khu phố C, Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

(1) Thực hiện kế hoạch số 57/KH-CAP1 ngày 27/3/2023 về việc bắt, xử lý các đối tượng đánh bạc trái phép tại số 12- Tr, Khu phố n, Phường M, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị (*Nhà thuê của anh Lê Quang Tr*).

(1.1) Vào khoảng 14 giờ 30 ngày 29/3/2023, lực lượng Công an Phường M, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, chia thành hai tổ, cụ thể:

- Tổ 01: Gồm các đồng chí: Bùi Xuân Th, Nguyễn Minh Hoàng Đ, Lê Anh S và Phạm Hữu Ph mặc thường phục và trực tiếp mật phục, giám sát ghi hình ảnh về hoạt động đánh bạc của các đối tượng, kết nối với tổ bên ngoài, khi có cơ hội thì tiến hành vào nhà phát hiện, bắt giữ.

- Tổ 02: Gồm các đồng chí: Nguyễn Đức D, Hoàng Đức Ph mặc trang phục Cảnh sát nhân dân. Sau khi nhận được điện thoại kết nối từ Tổ 01 sẽ tiến hành vào nhà phối hợp bắt giữ và lập hồ sơ theo đúng quy định của pháp luật.

Tại sân nhà số 12- Tr, tổ công tác phát hiện hai chiếu bạc có tám đối tượng đang thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh “Phôm” được thua bằng tiền nên tiến hành lập biên bản vụ việc, cụ thể:

- Chiếu bạc thứ nhất, có Nguyễn Thị Thanh L, trú tại Khu phố T, Phường M, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; Hồ Ngọc D, trú tại thôn SP, xã VL, huyện VL, tỉnh Quảng Trị; Hoàng Ngọc T, trú tại Khu phố H, Phường M, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị và Huỳnh Ngọc H, trú tại Khu phố S, Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

Tang vật thu giữ: Một bộ bài tây 52 lá và 600.000 đồng.

- Chiếu bạc thứ hai, có Hà Trung Th, trú tại Khu phố T, Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; Nguyễn Thị Tuyết Tr, trú tại thôn DV, xã VL, huyện VL, tỉnh Quảng Trị, Trần Minh T, trú tại Khu phố C, Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị và Nguyễn Trung H, trú tại Khu phố MM, Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

Tang vật thu giữ: Một bộ bài tây 52 lá và 1.020.000 đồng.

(1.2) Quá trình tổ công tác đang lập biên bản, thì Lê Quang T (Là em trai của Lê Quang Tr) từ trong nhà đi ra và nói *“Các anh là ai mà vào nhà tôi; Mời các anh ra khỏi nhà tôi; Quyền và luật nào mà các anh vào nhà tôi”*, đồng chí Ph trả lời *“Chúng tôi là cán bộ Công an Phường M đang thực hiện nhiệm vụ bắt quả tang hành vi đánh bạc”* thì T nói *“Mời các anh ra khỏi nhà tôi”*, đồng chí Ph trả lời là *“Tổ công tác đang làm nhiệm vụ, đề nghị anh không cản trở”*. Sau đó, đồng chí D và đồng chí Ph tiến tới nói chuyện, vận động, thuyết phục nhưng T không chấp hành, vẫn tiếp tục yêu cầu tổ công tác ra khỏi nhà và lấy một gậy gỗ dài khoảng 03 mét đe dọa và đẩy tổ công tác đi ra khỏi nhà, đồng thời đóng cổng lại.

Trong lúc này, lợi dụng việc T chống đối, những đối tượng đánh bạc nhanh chóng tẩu thoát bằng lối cửa sau. Tổ công tác đã tiến hành vận động, thuyết phục và giải thích cho T việc đang thực hiện nhiệm vụ theo quy định pháp luật, yêu cầu T phối hợp với cơ quan công an nhưng T không chấp hành, tiếp tục có lời lẽ xúc phạm. Sau đó T vào nhà cầm một con dao tự chế ra tiếp tục đe dọa tổ công tác, thấy sự việc như vậy nên Hoàng Ngọc T chạy đến can ngăn nhưng Tùng vẫn tiếp tục cầm dao ra ngoài đường Tr để đe dọa, chống đối. Khi Lê Quang T đi ra đường Tr thì nhanh chóng bị tổ công tác khống chế, đưa về trụ sở Công an phường làm việc.

(2) Vật chứng thu giữ: 01 cây dao tự chế và 01 cây gậy gỗ.

(3) Kết quả giám định: Tại kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 1386/KLGD ngày 23/10/2023 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Miền Trung, kết luận: Tại thời điểm gây án và thời điểm hiện tại, Lê Quang T bị hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

(4) Truy tố: Cáo trạng số 130/CT-VKS-ĐH ngày 28/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, truy tố bị cáo Lê Quang T về tội *“Chống người thi hành công vụ”* quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự.

(5) Tại phiên tòa:

(5.1) Đại diện Viện kiểm sát: Giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lê Quang T, phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm q, s khoản 1, Điều 51 và khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Quang T: 04 tháng 26 ngày tù (Bằng thời gian tạm giữ, tạm giam), trả tự do tại phiên tòa cho bị cáo nếu bị cáo không bị tạm giam, tạm giữ về hành vi phạm tội nào khác.

- Áp dụng khoản 2, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

(5.2) Bị cáo: Bị cáo biết không cho Công an Phường M vào nhà làm việc là sai; Bị cáo xin lỗi Công an Phường M và mong được sớm về nhà.

(5.3) Người đại diện theo pháp luật, đồng thời là người bào chữa của bị cáo:

- Thường ngày, bị cáo T thần kinh không được ổn định đặc biệt là khi tiếp xúc với nhiều người thì T hay lớn tiếng, la hét và mạnh động.

- Ông L, là anh cả trong gia đình nên có trách nhiệm chăm sóc và theo dõi mọi sinh hoạt thường ngày đối với T; Trong lúc ông L vắng mặt thì xảy ra sự việc “T cản trở người thi hành công vụ”

- Ông L đồng tình với cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố T về tội “Chống người thi hành công vụ” và thống nhất với luận tội của Kiểm sát viên, chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt ở mức thấp nhất cho bị cáo T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[I] Tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên: Thấy, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về trình tự, thủ tục được quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện theo pháp luật, đồng thời là người bào chữa của bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[II] Nội dung vụ án:

(1) Tại phiên tòa, bị cáo Lê Quang T đã khai nhận toàn bộ hành vi “Chống người thi hành công vụ” mà bị cáo đã thực hiện vào ngày 29/3/2023 như nội dung Cáo trạng số 130/CT-VKS-ĐH ngày 28/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, truy tố bị cáo. Lời khai nhận tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; Lời khai của bị cáo, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở, kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 29/3/2023, tại số nhà 12-Tr, Khu phố N, Phường M, thành phố Đ, Lê Quang T có hành vi dùng gậy gỗ và dao tự chế để đe dọa, gây cản trở, chống đối cán bộ Công an Phường M đang thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch số 57/KH-CAP1 ngày 27/3/2023 về việc bắt, xử lý

các đối tượng đang đánh bạc trái phép. Hậu quả, cán bộ Công an Phường M thực hiện công việc không đạt được kế hoạch đã đề ra. Vì vậy, hành vi nêu trên của Lê Quang T đã phạm vào tội “*Chống người thi hành công vụ*” quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không chỉ trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của những người đang thi hành công vụ và hoạt động quản lý hành chính của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn nên phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng, ngừa tội phạm.

(2) Xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trong vụ án này, Hội đồng xét xử thấy:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội; Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi nên phải áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, q khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và tội phạm mà bị cáo gây ra trong vụ án này. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên cần áp dụng thêm khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự để áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo dưới mức thấp nhất của hình phạt và bằng thời gian tạm giam là 04 tháng 26 ngày và cần **trả tự do tại phiên tòa cho bị cáo.**

(3) Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại là ông Bùi Xuân Th, ông Nguyễn Hoàng Minh Đ, ông Lê Anh S, ông Phạm Hữu Ph, ông Nguyễn Đức D và ông Hoàng Đức Ph không có yêu cầu về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

(4) Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại toàn bộ vật chứng (01 cây dao và 01 cây gậy gỗ) cho chủ sở hữu hợp pháp (Anh Lê Quang Tr) là có căn cứ.

(5) Đối với hành vi đánh bạc của Nguyễn Thị Thanh L, Hồ Ngọc D, Hoàng Ngọc T, Huỳnh Ngọc H, Hà Trung Th, Nguyễn Thị Tuyết Tr, Trần Minh Tvà Nguyễn Trung H. Công an Phường M đã ra quyết định xử lý vi phạm hành chính nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với việc các đối tượng đánh bạc tại nhà của Lê Quang Tr. Thời điểm xảy ra việc đánh bạc trái phép, anh Tr không có mặt ở nhà và không hay biết. Vì vậy, Tr không có hành vi “*Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc*” nên không xem xét xử lý.

[III] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo: **Lê Quang T** (Tên gọi khác: **L**), phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*”.

1. Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm q, s khoản 1 Điều 51 và khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Lê Quang T: 04 tháng 26 ngày (*Bốn tháng, hai mươi sáu ngày*) tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam là từ ngày 04/8/2023 cho đến ngày xét xử sơ thẩm là ngày 27/12/2023.

Áp dụng khoản 4 điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả tự do cho bị cáo Lê Quang T ngay tại phiên tòa, nếu bị cáo T không bị tạm giam, tạm giữ về hành vi phạm tội nào khác.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Quang T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng chẵn*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đ;
- Bị cáo; người đại diện hợp pháp của b.c;
- Bị hại;
- VKSND tỉnh Q.Trị;
- Phòng KTNV TAND tỉnh Q.Trị;
- Công an thành phố Đ;
- Chi cục THADS thành phố Đ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án và Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Huy